

TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ

Bản án số: 31/2020/HSST

Ngày 14/09/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn và ông Lê M Nhân.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Quy, Thư ký Tòa án Thiệu Hóa.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020 mở phiên tòa công khai tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2020TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Vũ D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác, Không

Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1989 tại: Xã Thiệu P, huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tra Thôn, Xã Thiệu P, huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa 07/12 ;

Con ông: Lê Vũ K (Đã chết), con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958.

Hiện cư trú và làm ruộng tại xã Xã Thiệu P, huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Chưa Vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/02/2009 bị Tòa án nhân dân Tỉnh Bình Dương xử phạt 13 năm tù về tội “giết người”. Ngày 28/4/2017 chấp hành xong hình phạt và trách nhiệm bồi thường dân sự.

Bị tạm giữ từ ngày 17/06/2020 đến ngày 23/06/2020 áp dụng biện pháp “Tạm giam”. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam công an Huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị hại:

Ông Hoàng Doãn H, sinh năm 1963.

Trú tại: Thôn Tra Thôn, Xã Thiệu P, huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn Tra Thôn, Xã Thiệu P, huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 15/6/2020, Lê Vũ D, sinh năm 1989 ở thôn Tra Thôn, xã Thiệu P, Huyện Thiệu Hóa sau khi ăn cơm và uống rượu tại nhà anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982 ở cùng thôn, D mượn xe máy Biển kiểm soát 36L5-9599

của anh C để về nhà. Trên đường về D đi qua nhà ông Hoàng Doãn H, biết nhà kho của gia đình ông H có chứa lúa mới thu hoạch nên D nảy sinh ý định trộm cắp. Tại khu vực nhà kho có điện đường sáng nên D dựng xe vào chỗ tối, cách nhà ông H khoảng 7-8m rồi đi bộ vào nhà kho, quan sát không thấy ai nên D luồn tay vào khe hở của cánh cửa gỗ với tường rồi dùng chân đạp vào tường để lấy đà và giật mạnh một cái thì cửa gỗ bung chốt sắt bên trong. Phá được cửa vào bên trong thấy lối cửa ra vào có các bì lúa xếp chồng lên nhau. D vác 01 bao lúa từ trên xuống ở phía tay trái cửa ra vào đi ra để lên yên xe máy và tiếp tục quay lại nhà kho vác tiếp 01 bao lúa nữa để ở phía trên yên xe rồi chở đến nhà chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1970 ở cùng thôn bán. D gọi cửa nhưng Chị M không có ở nhà, con trai chị M là Hoàng Doãn Quang, sinh năm 1993 ra mở cổng nói chuyện với D, D nói với Quang đến bán lúa rồi vác hai bao lúa vào để ở sân, Quang từ chối không mua, Quang nói “mẹ em không có nhà”, D nói cứ cân đi rồi mai đến lấy tiền và thông báo với Quang là sẽ mang thêm lúa đến. Hoàng Doãn Quang gọi điện cho chị M để hỏi ý kiến, chị M nói Quang cứ cân đi rồi mai trả tiền. D quay lại nhà ông H trộm thêm hai lần nữa, một lần ba bao và lần sau là 2 bao mang đến nhà chị M. Quang cân tổng cộng 7 bao lúa được 310kg, trừ bì 305kg. Sáng ngày 16/6/2020 D đến nhà Chị M lấy tiền, chị M tính $305\text{kg} \times 6.700\text{đ} = 2.050.000\text{đ}$. Buổi sáng chị M đưa cho D 500.000đ, buổi chiều D lấy 1.500.000đ, tổng là 2.000.000đ. Số tiền bán lúa D đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 17/6/2020 D ra đầu thú tại công an xã Thiệu P.

Kết quả định giá tài sản số 24/2020/HĐ-ĐGTS ngày 19/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản Huyện Thiệu Hóa kết luận: 7 bao lúa = 310 kg trị giá 2.355.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24/6/2020 cơ quan điều tra đã trả 7 bao lúa = 310kg cho gia đình ông Hoàng Doãn H. Còn lại 10 bao theo báo cáo của gia đình nay chưa xác định được đối tượng trộm cắp nên cơ quan điều tra tách ra để điều tra xử lý sau. Đối với số tiền 2.000.000đ tiền chị M mua lúa của D, chị M đề nghị D có trách nhiệm trả lại cho gia đình chị.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại D Viện kiểm sát huyện Thiệu Hoá tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Vũ D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Đề nghị áp dụng Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 và 2 điều 51 BLHS, xử phạt Lê Vũ D từ 12 đến 15 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tam giữ 17/06/2020.

Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự, buộc Lê Vũ D phải trả cho bà Nguyễn Thị M Số tiền bán lúa là 2.000.000đ.

Bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với đại D Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ

hình phạt, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần tố tụng và hành vi tố tụng:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa, đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các biên bản hỏi cung và các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đã được tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về Nội Dung: Tại phiên tòa công khai Lê Vũ D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ đúng như cáo trạng đã nêu và đã được kiểm tra, thẩm định tại phiên tòa từ đó đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 15/6/2020, sau khi ăn cơm và uống rượu tại nhà anh Nguyễn Văn C ở cùng thôn, trên đường về đi qua nhà ông Hoàng Doãn H ở cùng thôn Tra Thôn, xã Thiệu P, Huyện Thiệu Hóa, biết nhà kho của gia đình ông H có chứa lúa mới thu hoạch nên Lê Vũ D nảy sinh ý định trộm cắp.

Quan sát không thấy ai nên D đã phá cửa kho vào thực hiện hành vi trộm cắp, với 3 lần vào kho D đã lấy trộm được 7 bao lúa tổng cộng = 310kg mang đến bán cho gia đình bà Nguyễn Thị M lấy tiền tiêu sài cho cá nhân.

Vụ án được phát giác, biết không thể che giấu hành vi trộm cắp tài sản của mình, ngày 17/6/2020 D ra đầu thú tại công an xã Thiệu P, khai báo toàn bộ nội dung diễn biến về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số 24/2020/HĐ-ĐGTS ngày 19/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản Huyện Thiệu Hóa, kết luận: 7 bao lúa = 310kg trị giá 2.355.000đ (Hai triệu, ba trăm, năm mươi lăm ngàn đồng).

Như vậy Hành vi của Lê Vũ D đã cấu thành tội trộm cắp tài sản có giá trị là 2.355.000đ, từ đó đủ cơ sở kết luận: Lê Vũ D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá truy tố trước Tòa là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy:

Đây là vụ án trị an xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về nhận thức bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Lê Vũ

D đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 7 bao lúa = 310kg của gia đình ông H có trị giá là 2.355.000đ làm tài sản riêng cho bản thân để H hưởng thụ trên sức lao động của người khác, theo lý lịch tư pháp cho thấy bị cáo có nhân thân chưa được tốt, ngày 19/02/2009 bị Tòa án nhân dân Tỉnh Bình Dương xử phạt 13 năm tù về tội “Giết người, ngày 28/4/2017 chấp hành xong hình phạt nay lại tiếp tục phạm tội. Do vậy đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và pH ngừa C và cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian với đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người lương thiện. Song xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ý thức được việc làm sai trái của mình đã đầu thú, gia đình bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm điểm s khoản 1 và 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét lượng giảm cho bị cáo một phần để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt phụ phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 24/6/2020 cơ quan điều tra đã trả 7 bao lúa = 310kg do D trộm cắp cho gia đình ông Hoàng Doãn H. Còn lại 10 bao theo báo cáo của gia đình chưa xác định được đối tượng trộm cắp nên cơ quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau. Bị cáo không còn phải thực hiện trách nhiệm dân sự với gia đình ông H.

Đối với số tiền 2.000.000đ, tiền bà M mua lúa của D, 7 bao lúa = 310kg bà M đã giao nộp cho cơ quan điều tra để trả lại cho chủ sở hữu, bà M đề nghị D có trách nhiệm trả lại cho bà số tiền này, chấp nhận yêu cầu của bà buộc D phải trả cho bà M số tiền này.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

[7] Trong vụ án này, Anh Hoàng Doãn Quang và bà Nguyễn Thị M đã mua 7 bao lúa của D, không biết nguồn gốc số lúa đó do D trộm cắp mà có, giá thu mua lúa không chênh lệch với giá trên thị trường. Cơ quan điều tra cũng không thu thập được các tài liệu chứng cứ khác nên không có cơ sở để xử lý hình sự đối với Hoàng Doãn Quang và Nguyễn Thị M như vậy là phù hợp.

Từ các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lê Vũ D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 và 2 điều 51 điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Vũ D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/06/2020.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc Lê Vũ D phải trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền là 2.000.000đ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí; Điều 21, khoản 1 Điều 23; khoản 2 điều 26 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết.

Buộc Lê Vũ D phải nộp 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị hại. Tuyên bố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê M Nhân

Lê Dũng Tấn

Lê Văn Hà

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo, người có lợi NVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán**

Lê Văn Hà

